

BA YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI CHẤT LƯỢNG THỰC HIỆN Quy chế dân chủ ở Hưng Yên

■ NGÔ THỊ HÒA (*)

Quy chế dân chủ là vấn đề then chốt, là kim chỉ nam xuyên suốt trong việc cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước đến tận cơ sở. Vì thế, việc chỉ đạo xây dựng, triển khai và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hưng Yên có ý nghĩa vô cùng quan trọng, mang tính đột phá để giải quyết nhiều vấn đề bức xúc trong đời sống chính trị, xã hội ở cơ sở.

Tháng 12/1999 toàn tỉnh Hưng Yên triển khai Quy chế dân chủ cơ sở ở 154/160 xã, thị trấn còn 6 xã có vấn đề "nổi cộm" triển khai sau. Đến tháng 5/2000 toàn tỉnh hoàn thành kế hoạch triển khai xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cấp xã. Tuy nhiên trong 6 năm qua, thực tiễn cho thấy có 3 yếu tố chính ảnh hưởng đến chất lượng thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở Hưng Yên.

Yếu tố thứ nhất, trình độ, năng lực, nhận thức của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã.

Đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã là người trực tiếp giác ngộ, tuyên truyền đầy đủ, sâu sắc mục đích, ý nghĩa, nội dung Quy chế thực hiện dân chủ ở xã cho nhân dân. Nhận thức đúng sẽ mở đường cho hành động đúng. Tuy nhiên, trên thực tế thì trong đội ngũ cán bộ chủ chốt và đảng viên cấp xã còn có những ý kiến khác nhau về Quy chế và thực hiện Quy chế dân chủ.

Loại ý kiến thứ nhất cho rằng, việc mở rộng dân chủ trong nhân dân của quy chế tạo cơ hội cho một số người lợi dụng dân chủ, lôi kéo một

bộ phận nhân dân vào những hành động kiện tụng, gây rối. Có ý kiến băn khoăn cho rằng, thực hiện Quy chế dân chủ gây khó khăn, phức tạp trong quản lý, điều hành của chính quyền. Có người lại hiểu đây là đợt kiểm điểm đối với cán bộ chủ chốt ở xã nên có biểu hiện tẩy chay đả kích cán bộ.

Loại ý kiến thứ hai cho rằng, xã hội ta chưa đủ các điều kiện cần thiết để thực hiện dân chủ trực tiếp vì trình độ dân trí, năng lực của cán bộ, phương tiện, vật chất thông tin còn thấp kém; lo rằng kẻ địch và các phần tử xấu lợi dụng phá hoại; dân chủ trực tiếp là không cần thiết, chỉ gây phiền phức cho các cấp chính quyền, khó khăn cho cán bộ lãnh đạo xã quản lý điều hành địa phương. Qua những ý kiến như vậy, chúng ta thấy đây chính là một thực trạng không đồng nhất về nhận thức, đang gây trở ngại trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ ở cấp xã hiện nay, cũng như ảnh hưởng chất lượng của việc thực hiện quy chế. Vì vậy, cần phải có sự thống nhất, sâu sắc về nội dung, ý nghĩa, tầm quan trọng của Quy chế thực hiện dân chủ ở cấp xã, từ đó triển khai, thực hiện một cách nghiêm túc, có chất lượng, đạt hiệu quả cao.

Cán bộ chủ chốt cấp xã có vai trò quyết định trong việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Khi có đường lối đúng thì vấn đề tổ chức thực hiện là nhân tố quyết định. Lâu nay, việc tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, các văn bản pháp luật thường là khâu yếu kém trong công tác lãnh đạo của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã. Quy chế thực hiện dân chủ ở cấp xã có thực hiện được hay không, khi nào được thực hiện, chất lượng, hiệu quả ra sao, phần quyết định tùy thuộc vào đội ngũ cán bộ chủ chốt ở cấp xã.

(*) Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh (Hưng Yên)

Thực tế cho thấy, một khi có chủ trương hợp lòng dân, có đội ngũ cán bộ mẫn cán, thực sự là “công bộc của dân” thì dân tin tưởng và hăng hái tham gia mọi phong trào, kể cả phong trào hiện thực hóa quy chế dân chủ. Thông qua phong trào cách mạng của quần chúng, vai trò của đội ngũ cán bộ thể hiện rõ theo hai chiều hướng: hoặc được đề cao phát huy, hoặc không được quần chúng đồng tình, tiêu cực, thoái hóa. Ngoài ra, đội ngũ cán bộ chủ chốt ở cấp xã có vai trò quan trọng trong việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện quy chế và sơ kết, tổng kết rút ra những bài học kinh nghiệm sau một quý, một năm .. thực hiện quy chế, để tiếp tục thực hiện tốt hơn, chất lượng cao hơn. Công tác kiểm tra là một chức năng của người lãnh đạo, quản lý, không có kiểm tra tức là không có lãnh đạo. Sơ kết, tổng kết là công việc cực kỳ quan trọng trong công tác lãnh đạo, quản lý. Mục đích của công tác này nhằm rút ra những bài học kinh nghiệm để làm tốt hơn. Sơ kết việc thực hiện quy chế dân chủ cũng không ngoài mục đích như vậy. Hơn nữa, việc sơ kết sẽ bổ sung cho quy chế dân chủ ngày càng hoàn chỉnh, phù hợp, sát với thực tế tại cơ sở.

Cũng cần thấy rằng, vai trò của đội ngũ cán bộ còn thể hiện ở sự đổi mới phong cách lãnh đạo, quản lý phù hợp với thực tiễn. Phải gần gũi nhân dân, có thói quen tiếp thu ý kiến phê bình của dân, nhận khuyết điểm trước dân, sâu sát với công việc hàng ngày, tạo điều kiện cho dân kiểm tra công việc hàng ngày của xã.

Trong thời kỳ đổi mới, hội nhập, phát triển đất nước theo cơ chế thị trường, yêu cầu đối với đội ngũ cán bộ ở cấp xã ngày càng cao, song thực trạng trình độ, năng lực của đội ngũ này cũng còn hạn chế, thậm chí còn chứa đựng nhiều bất cập về chủ quan, khách quan. Theo tài liệu điều tra cơ cấu chất lượng cán bộ chính quyền cơ sở trong toàn quốc của Viện khoa học Tổ chức nhà nước thuộc Ban Tổ chức - Cán bộ chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) và báo cáo của các địa phương, trong đó có tỉnh Hưng Yên cho thấy kết quả như sau:

Trình độ văn hóa; cấp I: 5,8%; cấp II: 39,5%; cấp III: 54,2%.

Trình độ lý luận; sơ cấp: 21%; trung cấp: 50,2%; cao cấp: 3,6%.

Quản lý nhà nước: chưa được đào tạo là 59,7%; được đào tạo là 40,2%.

Chuyên môn nghiệp vụ: không có là 79,2%; sơ cấp là 5,6%; trung cấp là 8,5%; đại học là 4,3%. Trong đó ở khu vực miền núi trình độ chung của đội ngũ cán bộ chủ chốt ở cấp xã là quá thấp (Quy chế thực hiện dân chủ ở cấp xã, một số vấn đề lý luận và thực tiễn. PGS.TS Dương Xuân Ngọc, NXB Chính trị Quốc gia. HN, 2000, tr.109).

Từ kết quả điều tra nêu trên cho thấy, với trình độ văn hóa, lý luận, chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ ở cấp xã như hiện nay thì việc đáp ứng đòi hỏi của Quy chế dân chủ sẽ gặp nhiều khó khăn, cũng như ảnh hưởng trực tiếp chất lượng, hiệu quả của việc thực hiện quy chế.

Yếu tố thứ hai, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng ở cơ sở của tỉnh Hưng Yên.

Cán bộ, đảng viên hơn ai hết phải là người nhận thức sâu sắc về Quy chế dân chủ, về các quyền và nghĩa vụ của mình. Với trách nhiệm là hạt nhân chính trị ở cơ sở thì Đảng ủy cấp xã phải lãnh đạo các chi bộ, đảng viên, các tổ chức chính quyền, đoàn thể đưa quy chế vào cuộc sống, đồng thời tập trung chỉ đạo thể chế hóa quy chế dân chủ thành các chương trình phát triển kinh tế - xã hội để trên cơ sở đó hiện thực hóa quy chế. Thực tiễn cho thấy ở nơi nào tổ chức đảng ở cơ sở quán triệt đầy đủ, sâu sắc, xác định đúng vai trò lãnh đạo toàn diện, chỉ đạo trực tiếp và thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở thì ở đó việc triển khai quy chế thực sự là một cuộc sinh hoạt chính trị rộng lớn, thu được những kết quả thiết thực, được cán bộ, đảng viên và nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng, làm theo. Ở nơi nào cấp ủy Đảng chưa làm tốt vai trò lãnh đạo trực tiếp thì ở đó kết quả chất lượng thấp, gây hoang mang và mất niềm tin. Đặc biệt ở những cơ sở yếu kém, tình hình phức tạp, cán bộ cơ sở có vấn đề thì ở đó kết quả thực hiện quy chế dân chủ chỉ như chuẩn chuẩn đạ nước, không có hiệu quả.

Qua khảo sát ở nhiều địa phương, nhất là ở các xã, phường, thị trấn trong tỉnh Hưng Yên cho thấy các cấp ủy đảng là hạt nhân cơ bản lãnh đạo và triển khai Quy chế dân chủ ở cơ sở. Chính vì vậy, việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cấp xã có đạt chất lượng, hiệu quả cao hay không thì

việc lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng ở cơ sở đóng vai trò vô cùng quan trọng. Các ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm trưởng ban, các đảng viên làm nòng cốt. Quy chế được phổ biến học tập trước hết ở các tổ chức đảng cơ sở, sau đó phân công các đảng viên phổ biến ra quần chúng. Các cấp ủy đảng ở cơ sở đặc biệt coi trọng công tác phổ biến, tuyên truyền, quán triệt quy chế từ đảng viên đến quần chúng. Kết hợp nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến Quy chế dân chủ ở cơ sở đến từng hộ gia đình. Các cấp ủy, chi bộ đảng cũng đồng thời triển khai, phổ biến, học tập, thảo luận và đóng góp ý kiến để thực hiện cuộc vận động thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, các tổ chức đảng nêu cao tính tiên phong và vai trò lãnh đạo xã hội, xứng đáng với lòng tin của nhân dân. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm đó thì các tổ chức đảng ở cơ sở cũng thể hiện khá nhiều mặt yếu kém trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Cá biệt, có nơi vai trò chỉ đạo của tổ chức đảng mờ nhạt, chưa sâu, chưa sát, thậm chí nhiều nơi còn bị tê liệt. Nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt đảng bị biến dạng thành tập trung quan liêu, hoặc dân chủ hình thức, vừa có tình trạng mất dân chủ, vừa thiếu kỷ cương kỷ luật, phương thức sinh hoạt lúng túng hoặc còn tình trạng bè cánh, đấu đá nhau. Một bộ phận đảng viên, nhất là đảng viên có chức, có quyền bị tha hóa, sa vào những ham muốn tầm thường dẫn đến tham nhũng, móc ngoặc, bè cánh, đấu đá, tranh giành quyền lực... Thậm chí, có nơi đảng viên và nhân dân phát hiện cán bộ sai phạm và tố giác, nhưng có một số cá nhân làm việc tại cơ quan nội chính đã không giúp dân phê phán, loại bỏ những người biến chất, mà còn biến thông tin sai phạm do dân phát hiện thành cuộc mặc cả kiếm chác... Những điều này ảnh hưởng nghiêm trọng chất lượng của việc thực hiện quy chế.

Chính vì vậy, để việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cấp xã đạt chất lượng và hiệu quả cao, phải nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng ở cơ sở, từng đảng viên ở cơ sở phải nhận thức rõ vai trò, vị trí, tầm quan trọng của tổ chức đảng trong việc triển khai thực hiện quy chế, mỗi đảng viên cũng tự nhận thấy quyền và nghĩa vụ của

minh trong việc thực hiện quy chế. Các cấp chính quyền, Đảng bộ cấp trên phải chỉ đạo các cơ quan chức năng như công an, thanh tra, kiểm tra... đứng về phía nhân dân, bảo vệ những cá nhân, tập thể đấu tranh, phê bình đúng và hợp pháp.

Yếu tố thứ ba, địa bàn dân cư, trình độ dân trí:

Hung Yên là tỉnh thuần nông, không có núi, không có biển, đặc sản chỉ có mỗi cây nhãn lồng. Trình độ dân trí cũng không đồng đều giữa xã, phường, thị trấn. Người dân ở xa trung tâm thị xã, thị trấn trình độ dân trí thấp hơn. Đó là một lực cản để tệ nạn quan liêu, hách dịch nảy sinh và lây lan như một thứ dịch bệnh ở nông thôn. Một khi người dân không có đủ thông tin, trình độ nhận thức để phán xét các hành vi quan liêu của các quan chức công quyền, thì cuộc đấu tranh giành những quyền dân chủ chính đáng thường không triệt để, thậm chí còn tạo kẽ hở cho việc hợp thức hoá thủ tục chui hoặc thủ tiêu chứng cứ... gây khó khăn cho cơ quan điều tra nhận diện. Trong vấn đề này, thường có hai thái cực xảy ra, một mặt thủ tiêu đấu tranh, xa lánh các sinh hoạt tại địa phương hoặc trong tập thể; mặt khác, do quá bức xúc mà có những hành động quá khích gây lộn xộn, khiếu kiện vượt cấp... Dân trí thấp thì dù có thực hiện dân chủ cũng không mang lại hiệu quả, thậm chí còn xảy ra tình trạng ép buộc kiểu "bế quan toả cảng" cùng nhau thực hiện "3 không" (không nghe, không thấy, không làm theo) như ở các xã Xuân Quan, Cửu Cao, Phụng Công thuộc huyện Văn Giang. Hàng năm người dân khiếu kiện vượt cấp đòi quyền lợi, phản ứng quyết định về việc phê duyệt triển khai giao đất cho dự án khu đô thị Văn Giang. Họ đã manh động và tự đặt ra lệ làng như: nếu gia đình nào mà giao đất cho dự án thì khi nhà có đám hiếu, đám hỷ, ốm đau bệnh tật thì toàn bộ dân làng sẽ không đến thăm hỏi, chia buồn, chia vui. Các cơ quan chức năng, cơ quan đoàn thể của tỉnh, huyện, xã tốn nhiều công sức cử cán bộ đại diện xuống tận gia đình vận động, tuyên truyền... nhưng kết quả cũng còn hạn chế.

Thực tế, qua khảo sát nghiên cứu vụ việc ở cơ sở và các báo như Lao động, Đời sống và Pháp luật... Chúng tôi nhận thấy: Dự án khu đô thị Văn Giang do Công ty Việt Hưng làm chủ đầu tư,

chiếm dụng gần 499 héc-ta đất ở các xã Cửu Cao, Phụng Công, Xuân Quan (Văn Giang - Hưng Yên), với số vốn đầu tư 3.989 tỷ đồng. Với diện tích như vậy, nếu thành hiện thực sẽ trở thành một khu đô thị khổng lồ, rộng gấp 15 lần khu đô thị Định Công và gần gấp 10 khu đô thị Pháp Vân (Hà Nội).

Theo quy chế quản lý đầu tư và xây dựng của Chính phủ (Nghị định 52/1999/NĐ-CP), quy mô dự án gần 500 héc-ta, vốn đầu tư 3.989 tỷ đồng là dự án nhóm A. Vậy mà UBND tỉnh Hưng Yên không công khai mời đầu tư, đấu thầu theo quy định. Đây là dự án đổi đất lấy công trình, lẽ ra phải làm theo Quyết định 22/2003/QĐ-BTC của Bộ Tài chính. Nhưng tỉnh lại trao cho Công ty Việt Hưng. Mặt khác, theo báo Lao động (số ra ngày 2/5/2003) khẳng định: Dự án làm vội vàng và sơ hở về mặt trình tự thủ tục, không tuân theo quy định pháp luật về xây dựng... nhưng vẫn được UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền thông qua". Báo chí lên tiếng, sự việc vỡ ra mới biết phần lớn nhân dân ở các xã trong vùng dự án chưa hề biết đầu đuôi ngang dọc bản thiết kế dự án ra sao, ai làm chủ đầu tư và đặc biệt là người dân có được đền bù đất đai, hoa màu thoả đáng không....".

Thực ra, người dân ở vùng dự án khu đô thị Văn Giang kéo nhau đi đòi quyền lợi như nêu trên, có nguyên nhân chính như sau:

Thứ nhất, chủ đầu tư dự án, các cấp có thẩm quyền ở tỉnh, huyện, xã chưa công khai, minh bạch dân chủ... trong việc thực hiện triển khai dự án.

Thứ hai, trình độ dân trí thấp, không đồng đều dẫn đến tình trạng kéo nhau tham gia khiếu kiện, thậm chí nhiều người dân bị lợi dụng kích động chưa hiểu rõ mình đi khiếu kiện vì mục đích gì, kiện ai, kiện đúng hay sai, cấp chức năng nào sẽ trực tiếp giải quyết...? Nguy hiểm hơn nữa là lợi dụng trình độ dân trí thấp, nên có tình trạng một số công ty cùng kinh doanh xây dựng đô thị ở vùng cận kề kích động, xúi dục nhân dân không ủng hộ dự án, không tuân thủ giao đất theo quyết định Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt...

Hai nguyên nhân nêu trên xuất phát từ khởi điểm thiếu dân chủ, nếu như từ đầu chủ đầu tư

dự án, các cấp có thẩm quyền từ tỉnh, huyện, xã kết hợp chặt chẽ công khai tuyên truyền, vận động nhân dân hiểu rõ mục đích và lợi ích của dự án, hiểu rõ về quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của người dân khi tham gia dự án... Đặc biệt, nếu tổ chức tốt các buổi họp dân công khai quy hoạch dự án, diện tích đất thu hồi, giá tiền đền bù đất đai, hoa màu... thì không đến mức phải lúng túng trong triển khai như hiện tại, không còn kẻ hở cho kẻ xấu lợi dụng sự thiếu hiểu biết của nhân dân và sẽ giảm thiểu tình trạng người dân kéo nhau đến các cơ quan công quyền để đòi quyền lợi.

Cho đến nay, gần 3 năm trôi qua, dự án nói trên vẫn "treo", các cấp, các ngành, đoàn thể nhiều lần cử cán bộ xuống địa bàn giải thích, tuyên truyền vận động bằng nhiều hình thức, nhưng do trình độ dân trí hạn chế, hầu hết người dân vẫn không nghe, không hiểu hoặc cố tình không chịu hiểu. Đó chính là khoảng trống khó lấp đầy trong việc thực thi dân chủ ở cơ sở, vì thế: ngoài việc tác động nâng cao dân trí trong nhân dân, Tỉnh uỷ Hưng Yên cần tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện, kiểm tra và rà soát lại các cơ sở đã thực hiện Quy chế dân chủ nhưng còn hời hợt, hình thức, đối phó, chưa nghiêm túc... để đánh giá đúng thực chất và đề ra phương án phù hợp để chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ vừa đạt chất lượng cao, vừa hợp lòng dân.

Từ thực tiễn khảo sát nghiên cứu ở nhiều xã, phường trong tỉnh Hưng Yên càng có thêm cơ sở để khẳng định: vấn đề địa bàn dân cư phức tạp, mặt bằng trình độ dân trí không đồng đều đang là rào cản, đe dọa và ảnh hưởng lớn tới chất lượng thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Sẽ thực sự phát huy sức mạnh làm chủ của nhân dân, thu hút nhân dân tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh, tham gia kiểm kê, kiểm soát, ngăn chặn tình trạng quan liêu, mất dân chủ và nạn tham nhũng... một cách có hiệu quả. Đảng bộ, chi bộ là người đóng vai trò chính trong việc lãnh đạo toàn bộ các hoạt động của quy trình thực hiện dân chủ ở cấp xã.

Vì thế kinh nghiệm cho thấy cần sớm khắc phục 3 yếu tố này●